

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 79 /2019/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày 25 tháng 7 năm 2019

SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÌNH THUẬN	
ĐẾN	Số: 5022
	Ngày: 16.8
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

NGHỊ QUYẾT

Đặt tên đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Xét Tờ trình số 1896/TTr-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đặt tên đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí đặt tên 19 tuyến đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 06 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (TH.09) Hào. 150



CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng

PHỤ LỤC
TÊN 19 TUYẾN ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 79/2019/NQ-HĐND
ngày 27/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh)



I. PHƯƠNG THANH HẢI: 05 tuyến đường

1. Khu dân cư A và E, khu phố E (đoạn từ giáp đường Nguyễn Hữu Tiên (Tọa độ X: 459981,98; Y: 1209714,63) đến giáp đường Nguyễn Phúc Khoát (Tọa độ X: 459686,67; Y: 1209643,84))

- Kích thước: Dài 305m x rộng 9m

- Đặt tên đường: **CHU MẠNH TRINH**

2. Khu dân cư A và E, khu phố E (đoạn từ giáp đường Phạm Đình Hồ (Tọa độ X: 4598894,14; Y: 1209582,95) đến giáp đường Nguyễn Phúc Khoát (Tọa độ X: 459754,19; Y: 1209548,07))

- Kích thước: Dài 142m x rộng 7m

- Đặt tên đường: **NGÔ GIA KHẮM**

3. Khu dân cư A và E, khu phố E (đoạn từ giáp đường Nguyễn Hữu Tiên (Tọa độ X: 460024,10; Y: 1209542,189) đến hiện trạng giáp đường Nguyễn Phúc Khoát (Tọa độ X: 459780,366; Y: 1209497,39) và đến cuối đường quy hoạch (Tọa độ X: 459547,28; Y: 1209282,96))

- Kích thước: Dài 243m hiện trạng + 330m quy hoạch x rộng 9 m

- Đặt tên đường: **DƯƠNG QUẢNG HÀM**

4. Khu dân cư A và E, khu phố E (đoạn từ giáp đường Phạm Đình Hồ (Tọa độ X: 459928,28 - Y: 1209433,93) đến hiện trạng giáp đường Nguyễn Phúc Khoát (Tọa độ: X: 459813,41 - Y: 1209410,91) và đến cuối đường quy hoạch (Tọa độ X: 459322 - Y: 1209336,98))

- Kích thước: Dài 115m hiện trạng + 500m quy hoạch x rộng 7m

- Đặt tên đường: **NGUYỄN HIỀN**

5. Khu dân cư A và E, khu phố E (đoạn từ giáp đường dự kiến đặt tên Chu Mạnh Trinh (Tọa độ: X: 459934,56; Y: 1209698,89) đến giáp đường dự kiến đặt tên Dương Quảng Hàm (Tọa độ: X: 459969,36; Y: 1209540,07))

- Kích thước: Dài 165m x rộng 7m

- Đặt tên đường: **ĐẶNG XUÂN BẢNG**

II. PHƯỜNG PHÚ THỦY: 01 tuyến đường

6. Đường khu phố 14 (đoạn từ giáp đường Lương Thế Vinh (Tọa độ X: 457063 -Y: 1209567) đến giáp ngã 3 (quán Bé Chín) (Tọa độ X: 4568144; Y: 1209557))

- Kích thước: Dài 220m x rộng 7m

- Đặt tên đường: **TRẦN VĂN LƯƠNG**

III. PHƯỜNG MŨI NÉ: 03 tuyến đường

7. Đường giáp đường Xuân Thủy đi xuống bờ biển khu phố Long Sơn (đoạn từ giáp đường Xuân Thủy (nhà ông Nguyễn Hoàng Tuấn) (Tọa độ X: 480942; Y: 1212046,14) đến nhà ông Hoàng Công Đăng (Tọa độ X: 480576,28 - Y: 1212033,66))

- Kích thước: Dài 300m x rộng 5m

- Đặt tên đường: **BÙI XUÂN PHÁI**

8. Đường giáp đường Nguyễn Minh Châu đi vào khu phố 9 (đoạn từ giáp đường Nguyễn Minh Châu (nhà ông Trần Văn Mười) (Tọa độ X: 476370,33; Y: 1208516,46) đến nhà ông Nguyễn Xi (Tọa độ X: 476151,26 - Y: 1208488,62))

- Kích thước: Dài 221m x rộng 4-6m

- Đặt tên đường: **NGUYỄN KHIÊM ÍCH**

9. Đường giáp đường Huỳnh Thúc Kháng đi vào khu phố 5 bên hông chợ Mũi Né (đoạn từ giáp đường Huỳnh Thúc Kháng (nhà ông Lý Bình Cường) (Tọa độ: X: 476467,71; Y: 120937,15) đến nhà bà Trần Xa Phi (Tọa độ X: 476572,77; Y: 1209347,78))

- Kích thước: Dài 113m x rộng 9m

- Đặt tên đường: **PHÙNG KHẮC KHOAN**

IV. XÃ THIỆN NGHIỆP: 02 tuyến đường

10. Đường thôn Thiện An đi thôn Thiện Bình (đoạn từ giáp đường Hồ Quang Cảnh (Trạm nước thôn Thiện An) (Tọa độ X: 472804.23; Y: 1215128.97) đến giáp đường dự kiến đặt tên Huỳnh Sanh Nam (cua Bàu Điền) (Tọa độ X: 475255.31; Y: 1216105.03))

- Kích thước: Dài 3.300m x rộng 4,5m

- Đặt tên đường: **TRẦN HỮU XOÀNG**

11. Đường thôn Thiện An đi thôn Thiện Bình (đoạn từ giáp đường dự kiến đặt tên Trần Hữu Xoàng (cua Bàu Điền) (Tọa độ X: 475255.31; Y:

1216105.03) đến giáp đường Bàu Me (ngã ba chợ Thiện Nghiệp) (Tọa độ X: 475349,09; Y: 1213906,83))

- Kích thước: Dài 2.200m x rộng 4,5m

- Đặt tên đường: **HUỶNH SANH NAM**

V. PHƯỜNG XUÂN AN: 07 tuyến đường

12. Đường nội bộ khu dân cư Kênh Bàu (đoạn từ giáp đường Nguyễn Văn Linh (Tọa độ X: 456289,21; Y: 1210419,33) đến giáp đường Phạm Ngọc Thạch (Tọa độ X: 456063,35; Y: 1210115,10))

- Kích thước: Dài 385m x rộng 7m

- Đặt tên đường: **VĂN CAO**

13. Đường nội bộ khu dân cư Kênh Bàu (đoạn từ giáp đường dự kiến đặt tên Đặng Thái Thân (Tọa độ X: 456393,32; Y: 1210341,06) đến giáp đường Đào Duy Anh (Tọa độ X: 456353,32; Y: 1210042,76))

- Kích thước: Dài 330m x rộng 7m

- Đặt tên đường: **TRÚC KHÊ**

14. Đường nội bộ khu dân cư Kênh Bàu (đoạn từ giáp đường Ngô Tất Tố (Tọa độ X: 456062,28; Y: 1210215,76) đến giáp đường Hoàng Đạo Thành (Tọa độ X: 456303,90; Y: 1210178,93))

- Kích thước: Dài 255m x rộng 7m

- Đặt tên đường: **PHAN PHU TIÊN**

15. Đường nội bộ khu dân cư Kênh Bàu (đoạn từ giáp đường Nguyễn Văn Linh (Tọa độ X: 456347,42; Y: 1210394,99) đến giáp đường Đào Duy Anh (Tọa độ X: 456413,83; Y: 1210038,55))

- Kích thước: Dài 395m x rộng 5,5m

- Đặt tên đường: **ĐẶNG THÁI THÂN**

16. Đường nội bộ khu dân cư Kênh Bàu (đoạn từ giáp đường Nguyễn Văn Linh (Tọa độ X: 456534,84; Y: 1210321,72) đến giáp đường dự kiến đặt tên Đặng Tiến Đông (Tọa độ X: 456449,35; Y: 1210199,71))

- Kích thước: Dài 150m x rộng 7m

- Đặt tên đường: **KÝ CON**

17. Đường nội bộ khu dân cư Kênh Bàu (đoạn từ giáp đường Nguyễn Văn Linh (Tọa độ X: 456472,5; Y: 1210362,63) đến giáp đường Trần Quang Diệu (Tọa độ X: 456484,21; Y: 1210169,91))

- Kích thước: Dài 250m x rộng 6m

- Đặt tên đường: **ĐẶNG TIẾN ĐÔNG**

18. Đường nội bộ khu dân cư Kênh Bàu (đoạn từ giáp đường dự kiến đặt tên Bùi Xuân Phái (Tọa độ X: 456269,33; Y: 1210376,06) đến giáp đường dự kiến đặt tên Trúc Khê (Tọa độ X: 456374,32; Y: 1210318,02))

- Kích thước: Dài 120m x rộng 7m

- Đặt tên đường: **CAO XUÂN HUY**

VI. Phường Phú Tài (01 tuyến)

19. Đường nội bộ khu dân cư Văn Thánh 1 (đoạn từ giáp đường Cù Chính Lan (Tọa độ X: 454646.08; Y: 1208629.36) đến cuối dãy X (Tọa độ X: 454292.29; Y: 1208373.45))

- Kích thước: Dài 530m x rộng 7m

- Đặt tên đường: **HOÀNG CẨM**
